

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Phụng

Bà Hoàng Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn B, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1975 tại N. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã YS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 4, XT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn C (Đã chết) và con bà: Trần Thị T; có vợ Phạm Thị H và 03 con đều đã thành niên. Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 07/11/2022 đến ngày 16/11/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt”.

Người làm chứng: Ông Trần Xuân T1 “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn B là người sử dụng ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 07/11/2022, B đang ở nhà thì có một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ sử dụng tài khoản zalo có tên “Vợ Anh Hiền” gọi điện và nhắn tin đến tài khoản zalo của B rủ B đến phòng 204 nhà nghỉ P ở phố X, phường NS, thành phố N chơi. B đồng ý và điều khiển xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 35B1-817.57 đến nhà nghỉ P. Khi đến nơi, B lên phòng 204 thì thấy người phụ nữ này đang sử dụng ma túy đá, người này rủ B cùng sử dụng. Sau khi B và người phụ nữ sử dụng xong ma túy thì người phụ nữ nói “Số ma túy đá vừa sử dụng không ngon” và rủ B đi mua ma túy khác về cùng sử dụng. B đồng ý và điều khiển xe mô tô chở người phụ nữ này đi mua ma túy. Khi đi được khoảng 100 mét thì thấy một người nam giới và một người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ đứng bên đường. Người phụ nữ đi cùng bảo B dừng xe đứng đợi, người phụ nữ xuống xe đi bộ đến chỗ hai người trên. Khoảng 5 phút sau người phụ nữ này quay lại bảo B điều khiển xe về nhà nghỉ P. Khi B chở người phụ nữ đến chỗ lán xe của nhà nghỉ thì người phụ nữ đưa cho B 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước (3x3) cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và bảo B lên phòng 204 đợi còn người phụ nữ đi nghe điện thoại sẽ lên sau. B xác định túi nilon trên là ma túy, B cầm ở tay phải và đi lên phòng 204. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác công an phường NS tiến hành kiểm tra phòng 204, trong phòng có Đinh Văn B. Tổ công tác yêu cầu B bỏ những đồ vật trên người xuống kiểm tra, khi B cởi áo khoác đang mặc thì trong ống tay áo bên phải của B rơi xuống mặt đất cạnh chân B đúng 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước (3x3) cm bên trong có chất tinh thể màu trắng. B khai nhận đó là túi ma túy đá do B và người phụ nữ ở cùng phòng với B vừa mua về để cùng nhau sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ trong phòng 204: 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa cao khoảng 20 cm, nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh có đầu hình phễu và một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; dưới mặt đất cạnh đầu giường 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,8x2) cm. Thu giữ của Đinh Văn B: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh, số tiền 310.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 35B1-817.57, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Thị N1, 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn B.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Văn B có khối lượng là 0,815 gam ký hiệu M gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 788/KL-KTHS-MT ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,8177 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II C, số thứ tự 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7563 gam, là ma túy loại

Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong trong một phong bì ghi số 788/KL-KTHS-MT.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSNDTPNB ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đinh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn B đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố.

Tại các lời khai trong quá trình điều tra (Bút lục 85, 86, 87, 88, 89), người làm chứng ông Trần Xuân T1 khai: Vào hồi 14 giờ ngày 07/11/2022, trong lúc ông đang làm việc tại nhà nghỉ P thì có một đôi nam nữ đến thuê phòng 204. Ông thấy đôi nam nữ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã báo cho Công an phường NS. Sau đó Công an phường NS đến kiểm tra phòng 204, khi kiểm tra không thấy người nữ giới đâu, chỉ còn người nam giới tự khai nhận là Đinh Văn B. Khi công an yêu cầu B cởi áo khoác ra thì ông nhìn thấy có 01 túi nilon nhỏ hình chữ nhật rơi xuống đất, trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng. Cơ quan công an đã thu giữ, niêm phong chiếc túi nilon trên vào một phong bì dán kín. Ngoài ra còn thu giữ thêm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20, số tiền 310.000 đồng, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy và 01 túi nilon nhỏ hình chữ nhật khác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Văn B từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7563 gam, là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; vỏ túi nilon, phong bì niêm phong ban đầu; 01 chai nhựa cao khoảng 20 cm, nắp chai đục hai lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh có đầu hình phễu và một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh kích thước (1,8x2) cm.

Trả lại cho Đinh Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh, số tiền 310.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị

cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Văn B trình bày nhất trí với nội dung luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Đinh Văn B đề nghị Tòa án xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 07/11/2022 tại phòng 204 nhà nghỉ P ở phố X, phường NS, thành phố N, tỉnh N; Đinh Văn B có hành vi cất giấu trái phép 0,8177 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, lành mạnh tại địa phương, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi quyết định mức hình phạt cũng cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng bao gồm: Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7563 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; Vỏ túi nylon, phong bì niêm phong ban đầu; 01 chai nhựa cao khoảng 20 cm, nắp chai đục 2 lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh có đầu hình phễu và một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20 cm, 01 vỏ túi nylon màu trắng viền xanh cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh, số tiền 310.000 đồng thu giữ của Đinh Văn B, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của B, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho B theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 35B1-817.57 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Thị N1, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Đinh Thị N1. Ngày 07/11/2022 B mượn xe của chị N1 đi có việc, chị N1 không biết việc B sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chị N1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe và 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn B, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của B, cơ quan điều tra đã trả lại giấy tờ trên cho chị Đinh Thị N1 theo ủy quyền của Đinh Văn B là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về nguồn gốc ma túy: Đinh Văn B khai nhận đi cùng người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo có tên “Vơ Anh Hiền” mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. B không rõ tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người phụ nữ này nên không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị tuyên có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/11/2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7563 gam, là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; Vỏ túi nilon, phong bì niêm phong ban đầu; 01 chai nhựa, nắp chai đục hai lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh đầu hình phễu, một lỗ cắm ống hút nhựa dài khoảng 20 cm; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền xanh;

- Trả lại cho bị cáo Đinh Văn B 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Samsung A20 màu xanh; số tiền 310.000 (Ba trăm mười nghìn) đồng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng và Ủy nhiệm chi lập ngày 17 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Văn B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn)

đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND TP N (1);
- Công an TP N (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự TP N (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

